

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2021/HSST
Ngày: 25-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Bùi Thị Hòa Bình**

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh

2/ Ông **Trần Hưng**

Nghề nghiệp: Chuyên viên Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Tuyết Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 533/2021/QĐXXST-HS ngày 04/10/2021 đối với bị cáo:

Lê M; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1976; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký HKTT: Số A, đường N, phường M, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: B và mẹ S; Vợ H, sinh năm: 1980. 02 Con tên: K, sinh năm: 2005 và B, sinh năm: 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày: 23/01/2021. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Ông Đ (Đã chết)

Địa chỉ: Số S, đường Đ, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Đ (vắng mặt)

Địa chỉ: Số S, đường Đ, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ 20 phút ngày 19/5/2020, bà K- Ngụ: Số

C, đường T, phường B, quận B ra ngoài dọn dẹp nhà để buôn bán thì phát hiện có 01 người đàn ông đang nằm gục trước nhà số S B, đường T, phường T quận B nên truy hô và trình báo Công an phường 7 quận Bình Thạnh.

Nhận được tin báo, Công an phường 7 quận Bình Thạnh đến hiện trường và đưa nạn nhân đến Bệnh viện nhân dân G cứu và nạn nhân đã tử vong.

Tiến hành rà soát camera nơi xảy ra sự việc xác định có 02 thanh niên mang nạn nhân đến bỏ tại địa chỉ trên rồi lên xe mô tô bỏ chạy. Qua xác minh được biết nạn nhân tên Đ - sinh năm: 1954, Ngụ: Số S, đường Đ, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh và đối tượng có liên quan là Lê M - Ngụ: Số A, đường N, phường M, quận G, thành phố Hồ Chí Minh nên tiến hành mời Một về làm rõ.

Tại Cơ quan CSĐT Công an quận Bình Thạnh, Lê M khai nhận: M và ông Đ ở chung nhà, sáng ngày 19/5/2020 ông Đ rủ M đi mua ma túy về sử dụng, Một điều khiển xe mô tô chở ông Đ ra cầu D tìm mua ma túy nhưng không có thì gặp đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch) là bạn quen biết với ông Đ, sau đó L cùng lên xe để M chở đi mua ma túy sử dụng. Khi cả 03 điều khiển xe mô tô đến đường H thì L nói với M là thấy ông Đ ngồi ở giữa có dấu hiệu mệt, không ngồi vững được nữa nên M điều khiển xe chạy ra đường H và quẹo vào hẻm 42 đường T chở ông Đ đi Bệnh viện nhân dân Gia Định cấp cứu, nhưng khi đến trước nhà số S C, đường T, phường B, quận B thì Long kêu M dừng lại vì ôm ông Đ không nổi, cả hai bỏ ông Đ nằm trên đường rồi Một điều khiển xe chở L về cầu D, Quận M đi về nhà.

Ngày 23/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y tử thi số 931-20/KLGD-PY đối với ông Đ như sau: Nguyên nhân chết: Đ chết do phù phổi cấp trên cơ địa viêm phổi mô kẽ mạn tính; Nhóm máu Đ thuộc nhóm máu O (hoàn trả mẫu máu sau giám định); Trong chất chứa dạ dày không tìm thấy các chất độc thường gặp; Tìm thấy Morphine, Codein trong máu; Nồng độ Morphine trong máu: 0,101mg/l; Nồng độ Codein trong máu: 0,025mg/l.

Ngày 01/9/2020 Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Lê M về tội: Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng. Do bị can Một bỏ trốn nên ngày 31/12/2020 Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can và ra lệnh truy nã đối với Lê M.

Ngày 23/01/2021 Cơ quan điều tra bắt được Lê M và ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Lê M về tội “Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng”.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Lê M về tội “Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng” theo khoản 1 Điều 132 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo M phạm tội “Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng” theo khoản 1 Điều 132, điểm i s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: 01 VCD ghi hình việc bị cáo M một bỏ nạn nhân Đ vào ngày 19/5/2020 là chứng cứ vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ; 01 túi đeo màu đen có chữ “BEAN POLE” bên trong túi đeo có 01 thẻ xe bus mang tên Đ, 02 giấy photo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù mang tên Đ, 01 cuốn sổ giấy dò vé số, 01 vỉ thuốc hiệu FOROSEMID đã qua sử dụng thu giữ của bị hại Đức và 01 áo sơ mi trắng dài tay, phía trên túi áo có in chữ GUCCI màu đen, 01 quần lửng vải dù màu đen-xám-cam có in chữ NIKE và 01 mũ bảo hiểm màu trắng - đỏ - xanh có in chữ ITALIA màu đen thu giữ của bị can M không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 75.000 đồng là tài sản riêng của ông Đ không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Đ là bà Đ.

- Về phần dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại bà Đ không có yêu cầu về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với dữ liệu hình ảnh camera ghi nhận vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với kết luận giám định pháp y tử thi, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy: Bị cáo lái xe gắn máy chở bị hại là ông Đ ngồi giữa, phía sau là đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch) đi mua ma túy, khi bị cáo M được đối tượng tên L cho biết bị hại ông Đ có biểu hiện mệt và ngồi không vững, cần phải đưa ông Đ đi cấp cứu nhưng trên đường đưa ông Đ đến Bệnh viện nhân dân G cấp cứu, khi đến trước nhà số Số C, đường T, phường B, quận B, bị cáo và L lại bỏ bị hại nằm giữa đường không tiếp tục đưa bị hại đến Bệnh viện để cứu chữa kịp thời dẫn đến bị hại Đ tử vong.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 931-20/KLGD-PY ngày 23/6/2020 kết luận: Ông Đ chết do phù phổi cấp trên cơ địa viêm phổi mô kẽ mãn tính.

Hội đồng xét xử xét nhận thấy: Bị cáo là người trực tiếp chở bị hại trên xe gắn máy, khi phát hiện bị hại mệt và ngồi không vững, bị cáo nhận thức bị hại cần thiết phải được cứu chữa kịp thời nếu không cứu chữa sẽ nguy hiểm đến tính mạng, bị cáo có đủ điều kiện để đưa bị hại đi đến các cơ sở y tế và bệnh viện để cứu chữa nhưng bị cáo không tiếp tục thực hiện, mà bỏ mặc bị hại dẫn đến bị hại tử vong. Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng” tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 132 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về động cơ, mục đích phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi không cứu chữa bị hại hoặc không đưa bị hại đi cứu chữa trong điều kiện bị cáo có thể làm được, đã cố ý gián tiếp, hậu quả bị hại chết. Hành vi này của bị cáo thể hiện bản chất coi thường tính mạng sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật và đã gián tiếp xâm phạm sức khỏe, tính mạng của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra nhằm mục đích giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này phạm tội có đồng phạm, đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch) là người khởi xướng yêu cầu bị cáo M dừng xe không tiếp tục đưa ông Đ đến cơ sở y tế để cứu chữa, bị cáo M là người thống nhất ý chí giúp sức cho L thực hiện hành vi này. Tuy nhiên, bị cáo và đối tượng tên L không cấu kết chặt chẽ thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên khi lượng hình cần phải cân nhắc vai trò của bị cáo để có mức án phù hợp với hành vi bị cáo.

Riêng đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch) kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 VCD ghi hình việc bị cáo M bỏ nạn nhân Đ vào ngày 19/5/2020 là chứng cứ vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ.

- 01 túi đeo màu đen có chữ “BEAN POLE” bên trong túi đeo có 01 thẻ xe bus mang tên Đ, 02 giấy photo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù mang tên Đ, 01 cuốn sổ giấy dò vé số, 01 vỉ thuốc hiệu FOROSEMID đã qua sử dụng thu giữ của bị hại Đ và 01 áo sơ mi trắng dài tay, phía trên túi áo có in chữ GUCCI màu đen, 01 quần lửng vải dù màu đen-xám-cam có in chữ NIKE và 01 mũ bảo hiểm màu trắng-đỏ-xanh có in chữ ITALIA màu đen thu giữ của bị cáo M. Xét các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 75.000 đồng là tài sản riêng của ông Đ không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Đ là bà Đ.

[6]. Về phân dân sự: Đại diện hợp pháp của ông Đ không yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê M phạm tội “Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng”.

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1, Điều 132; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Khoản 5, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê M 09 (chín) tháng 02 (hai) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23/01/2021. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê M, nếu bị cáo không bị tạm giữ tạm giam về một tội phạm nào khác.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 VCD ghi hình việc bị cáo Một bỏ nạn nhân Đinh Văn Đức vào ngày 19/5/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo màu đen có chữ “BEAN POLE” bên trong túi đeo có 01 thẻ xe bus mang tên Đ, 02 giấy photo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù mang tên Đ, 01 cuốn sổ giấy dò vé số, 01 vỉ thuốc hiệu FOROSEMID. 01 áo sơ mi trắng dài tay, phía trên túi áo có in chữ GUCCI màu đen, 01 quần lửng vải dù màu đen – xám - cam có in chữ NIKE và 01 mũ bảo hiểm màu trắng - đỏ - xanh có in chữ ITALIA màu đen.

- Trả lại cho bà Đ là đại diện hợp pháp của bị hại Đ số tiền 75.000 đồng.

5. Về phần dân sự: Bà Đ đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP. HCM;
- VKSND Q-Bình Thạnh;
- THA DS Q. BTh;
- Trại giam;
- THA HS;
- Phòng PV 06 - CA TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh